

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ DIN CAPITAL
NĂM BÁO CÁO 2021

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: số 0401333013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 18 tháng 10 năm 2010, thay đổi lần thứ 10 ngày 15 tháng 5 năm 2021.
- Vốn điều lệ: 89.099.810.000 đồng (*Tám mươi chín tỷ không trăm chín mươi chín triệu tám trăm mười ngàn đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 89.099.810.000 đồng (*Tám mươi chín tỷ không trăm chín mươi chín triệu tám trăm mười ngàn đồng*)
- Địa chỉ : 233 Điện Biên Phủ, Phường Hòa Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng.
- Số điện thoại: (0236) 3737973
- Email: info@dufago.com.vn
- Website: www.dufago.com.vn/www.dincapital.com.vn
- Mã cổ phiếu : **PDB**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ra đời năm 2007, từ một Xí nghiệp trực thuộc Công ty cổ phần kỹ thuật xây dựng Dinco, với thương hiệu Bê tông Dinco.

Năm 2010 Công ty cổ phần Pacific Dinco được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu và đăng ký thuế số 0401333013 hoạt động chủ yếu là sản xuất, cung cấp bê tông thương phẩm.

Ngày 03/08/2015, cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết và giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội.

Với chiến lược phát triển mở rộng ngành nghề kinh doanh, đa dạng trong hoạt động đầu tư, tập trung vào các ngành nghề, lĩnh vực mà công ty có năng lực cốt lõi, thế mạnh vượt trội như: Bê tông, vật liệu xây dựng, bất động sản (căn hộ ở trung cao cấp, dự án villas, nhà phố, shophouse thấp tầng, khu đô mới...), ngày 15/5/2021 Công ty đã đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Din Capital.

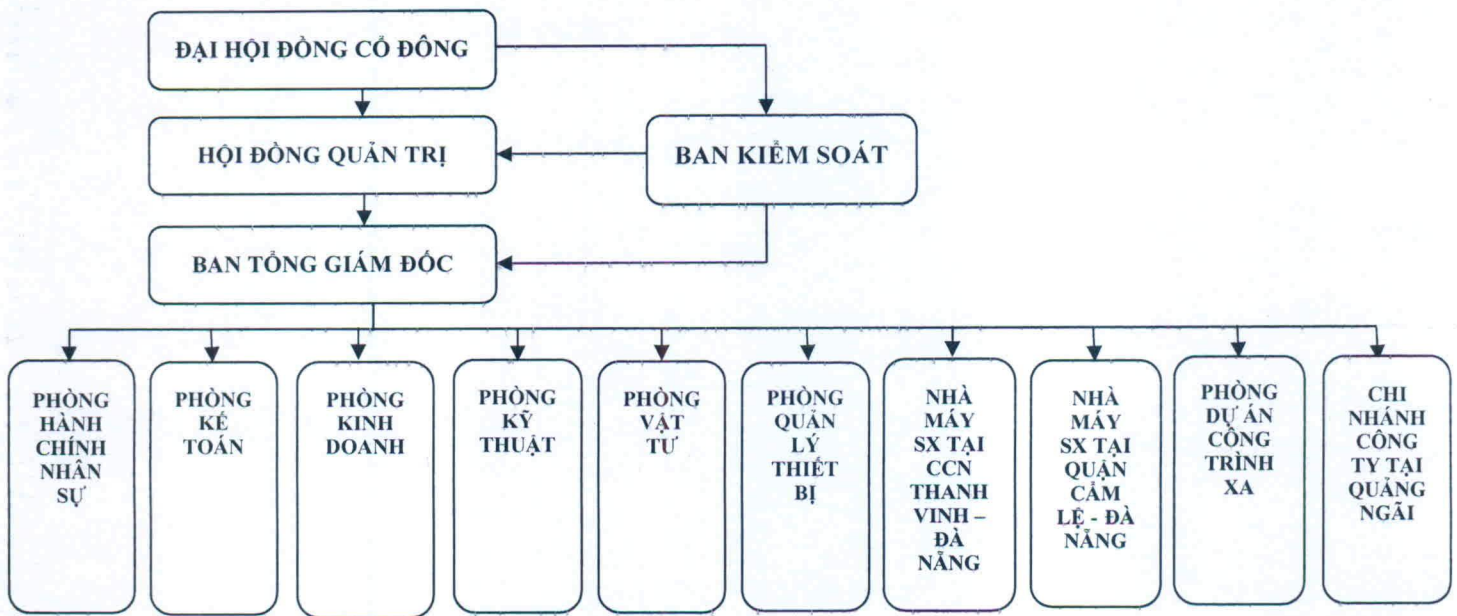
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh của Công ty:



- Ngành nghề kinh doanh chính
 - Sản xuất bê tông thương phẩm và cấu kiện bê tông đúc sẵn;
 - Kinh doanh bất động sản
 - Bán buôn vật liệu xây dựng;
- Địa bàn kinh doanh: Phạm vi kinh doanh của công ty là cả nước nhưng tập trung chủ yếu ở các tỉnh: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Huế.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .

a. Mô hình quản trị



b. Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị.
- Ban Tổng giám đốc.
- Ban kiểm soát.

Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty và có quyền quyết định thông qua những vấn đề được Pháp luật và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông thường niên: Có nhiệm vụ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty; Thông qua phương án sử dụng vốn và tài sản của Công ty, phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện công nghệ; Thông qua báo cáo HĐQT và BKS về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty; Bầu, bãi miễn thành viên HĐQT và BKS; Quyết định số lợi nhuận trích lập các quỹ, bổ sung vốn, lợi nhuận chia cho cổ đông; Biểu quyết chấp thuận tăng hoặc giảm vốn điều lệ; đối tượng mua cổ phần hoặc trái phiếu; số lượng, cơ cấu mỗi đợt phát hành; Quyết định thù lao của các thành viên HĐQT, BKS;

Thông qua điều chỉnh, bổ sung Điều lệ của Công ty;....

Đại hội đồng cổ đông bất thường: được triệu tập để xem xét giải quyết các vấn đề bất thường trong Công ty: Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Công ty; Xem xét, xử lý các vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh bất thường trong Công ty hoặc những vấn đề tranh chấp, tố tụng nghiêm trọng; Bãi miễn, bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty bao gồm 05 thành viên. Trong đó có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch và 03 Ủy viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT chịu trách nhiệm triệu tập ĐHĐCĐ; Trình ĐHĐCĐ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức; Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty theo quy định của luật doanh nghiệp; phê duyệt các phương án đầu tư vốn của Công ty; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc.... HĐQT gồm có 5 thành viên:

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| ▪ Ông Lê Trường Kỹ | Chủ tịch HĐQT |
| ▪ Bà Huỳnh Phước Huyền Vy | Phó Chủ tịch HĐQT |
| ▪ Ông Đặng Tiến Đức | Thành viên HĐQT kiêm TGD |
| ▪ Ông Đinh Ngọc Đạm | Thành viên HĐQT |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Kim Liên | Thành viên HĐQT |

(Trong đó Ông Đinh Ngọc Đạm và Bà Nguyễn Thị Kim Liên đã gửi đơn từ chức thành viên HĐQT, sẽ được Đại hội đồng cổ đông 2022 thông qua và bầu bổ sung 2 thành viên mới)

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn theo thể thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát gồm 04 thành viên có nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và tài chính của Công ty; tiến hành giám sát theo Điều lệ công ty đối với HĐQT, Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; Có quyền tìm hiểu số liệu, tài liệu và các thuyết minh có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Báo cáo trước ĐHĐCĐ về những sự kiện tài chính bất thường xảy ra trong Công ty; Yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.... BKS của Công ty hiện nay gồm 4 thành viên:

- | | |
|-----------------------------|------------|
| ▪ Ông Lê Anh Long | Trưởng ban |
| ▪ Ông Chu Văn Tuấn | Thành viên |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Minh Phượng | Thành viên |
| ▪ Ông Trần Cảnh Thành | Thành viên |

Ban Tổng giám đốc

Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng giám đốc có trách nhiệm hỗ trợ Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp

luật; Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty; Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật; Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty; Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua; Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên sau:

- | | |
|------------------------|--------------------|
| ▪ Ông Đặng Tiến Đức | Tổng Giám đốc |
| ▪ Ông Nguyễn Văn Triều | Phó Tổng Giám đốc |
| ▪ Bà Nguyễn Thị Thảo | Phó Tổng Giám đốc. |

Các phòng ban khác

Phòng Hành chính Nhân sự:

Phòng Hành chính nhân sự là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty, có chức năng tham mưu và giúp Ban Tổng giám đốc về công tác tổ chức nhân sự, công tác lao động, tiền lương, thi đua khen thưởng, công tác hành chính, công tác vệ sinh an toàn lao động.....

Phòng Kế toán:

Phòng Kế toán là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty, có chức năng tham mưu cho ban Tổng giám đốc về công tác tài chính, công tác kế toán, công tác kiểm toán nội bộ, công tác quản lý tài sản, công tác thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế, kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty, quản lý vốn, tài sản của Công ty.

Phòng Kinh doanh:

Phòng kinh doanh là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty, có chức năng tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về công tác bán hàng, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản lý hợp đồng kinh tế, thanh quyết toán hợp đồng kinh tế, chăm sóc khách hàng, công tác marketing....

Phòng Kỹ thuật:

Phòng kỹ thuật là đơn vị thuộc bộ máy quản lý Công ty, có chức năng tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về công tác kỹ thuật, chất lượng vật liệu đầu vào, chất lượng sản phẩm sau khi sản xuất và trước khi cung cấp cho khách hàng, thiết kế cấp phối bê tông, quản lý mẫu bê tông.

Phòng Vật tư:

Phòng Vật tư là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp Ban Tổng giám đốc về công tác cung cấp thông tin kinh tế, giá cả thị trường các chủng loại vật tư, nguyên vật liệu cho các phòng ban liên quan. Mua sắm, cung cấp vật tư, nguyên vật liệu để sản xuất sản phẩm và vật tư khác cho hoạt động của công ty.

Phòng quản lý thiết bị:

Phòng Quản lý thiết bị là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp cho Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý đội xe, thiết bị của Công ty, công tác sửa chữa, bảo dưỡng xe, máy móc, thiết bị.

Các nhà máy sản xuất:

Các nhà máy sản xuất là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp cho Ban Tổng giám đốc trong quá trình sản xuất và cung cấp bê tông cho khách hàng.

Phòng dự án các công trình xa:

Phòng dự án công trình xa là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng tham mưu và giúp cho Ban Tổng giám đốc trong việc tìm kiếm, lập hồ sơ đấu thầu các dự án, công trình; Công tác đầu tư phát triển dự án, quản lý và khai thác các dự án đảm bảo hiệu quả cao.

Chi nhánh:

Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty CP Tập đoàn đầu tư Din Capital tại Quảng Ngãi
Địa chỉ: Lô CN 08- KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 0255.727973

Giấy CNĐKKD số: 0401333013-004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 17/6/2019

Chi nhánh hoạt động theo sự ủy quyền của Công ty, hạch toán độc lập.

c. Công ty con:

❖ Công ty cổ phần Bê tông Dinco Chu Lai

- Địa chỉ: KCN và Hậu cần cảng Tam Hiệp, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
- Điện thoại: 0935454570
- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp đến 31/12/2021: 11.705.670.000 đồng
- Giấy CNĐKKD số: 4000883440 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 27 tháng 07 năm 2012, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 04/07/2013.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất gạch bê tông khí chưng áp, sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, sản xuất bê tông thương phẩm, cho thuê máy móc, thiết bị.
- Tỷ lệ nắm giữ: 98,04%
- Giá trị đầu tư: 11.247.780.000 đồng

❖ Công ty TNHH MTV bê tông Dufago

- Địa chỉ: 233 Điện Biên Phủ - P.Hòa Khê- Q.Thanh Khê- Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236.3737973
- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng
- Giấy CNĐKKD số: 0402099824 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 18 tháng 5 năm 2021.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất bê tông thương phẩm.
- Tỷ lệ nắm giữ: 100%

❖ Công ty TNHH MTV Rofadi

- Địa chỉ: 233 Điện Biên Phủ - P.Hòa Khê- Q.Thanh Khê- Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236.3737973

- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
- Giấy CNĐKKD số: 0402080774 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 25 tháng 1 năm 2021, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 23/4/2021
- Ngành nghề kinh doanh chính:
Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
Bán buôn kim loại và quặng kim loại
- Tỷ lệ nắm giữ: 100%

5. Định hướng phát triển của công ty

• Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Phát triển bền vững sản phẩm thế mạnh truyền thống của Công ty là bê tông thương phẩm. Đồng thời mở rộng ngành nghề đầu tư bất động sản, kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng...
- Tăng trưởng từ 50% trở lên lợi nhuận mỗi năm khi mở rộng ngành nghề kinh doanh, đồng thời phải giữ vững được 4 mặt trận: tài chính, nội bộ, khách hàng và xu hướng phát triển.

• Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung công tác huấn luyện, đào tạo nhằm xây dựng, phát triển đội ngũ nhân sự giỏi, chuyên nghiệp để trở thành đội ngũ quản lý kế thừa.
- Đa dạng trong hoạt động đầu tư, tập trung vào ngành nghề, lĩnh vực mà Din Capital có năng lực, thế mạnh cốt lõi vượt trội: đầu tư bất động sản, tập trung vào các dự án căn hộ ở trung cao cấp, dự án villas, nhà phố, shophouse thấp tầng, khu đô mới...; cung cấp trọn gói vật liệu xây dựng cho công trình; kinh doanh vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị xây dựng,...
- Hợp tác với các đối tác nước ngoài để đầu tư từ 1 đến 2 dự án bất động sản mỗi năm.
- Đạt được chuẩn hoạt động tài chính quốc tế.

6. Các rủi ro

a. Rủi ro đặc thù

❖ Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu

Do đặc điểm của ngành nghề, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng lớn bởi những thay đổi của giá cả nguyên vật liệu đầu vào. Công ty đã linh hoạt bổ sung điều khoản trong hợp đồng bán hàng là được phép điều chỉnh giá bán bê tông đối với khách hàng của mình khi giá nguyên vật liệu biến động.

Để đảm bảo nguồn vật liệu luôn kịp thời, nhất là trong những thời điểm khan hiếm, công ty đã chủ động ký kết hợp đồng dài hạn với các nhà cung ứng uy tín. Ngoài ra, việc dự trữ vật liệu trong kho tại các nhà máy sản xuất của công ty luôn được đảm bảo theo nhu cầu sản xuất.

❖ Rủi ro về sản lượng và tiêu thụ sản phẩm

Sản lượng bán hàng tiêu thụ hàng năm được xây dựng kế hoạch dựa vào thông tin các dự án do nhà thầu thi công và chủ đầu tư dự kiến triển khai mới và các công trình, dự án đang được thi công. Tuy nhiên, việc thu hẹp quy mô đầu tư hoặc không thể triển khai dự án do nhiều yếu tố khác nhau từ chủ đầu tư dẫn đến việc công ty không thể chủ động có được

những đơn hàng hằng năm có định ảnh hưởng rất nhiều đến kế hoạch sản xuất kinh doanh công ty đã xây dựng trước đó.

❖ **Rủi ro tài chính**

Trong hoạt động thi công xây dựng thì việc thu hồi nợ, quay vòng vốn từ các công trình là rất chậm, đây là đặc thù của ngành dù Công ty đã ngăn ngừa và rất chủ động trong việc quản lý công nợ.

❖ **Rủi ro cạnh tranh**

Hiện nay, có rất nhiều công ty cùng ngành nghề hoạt động tại địa phương và các tỉnh lân cận của miền Trung. Quy mô các công ty này tương đương với năng lực hiện có của công ty, trong khi thị trường xây dựng vẫn chưa phát triển và tăng trưởng mạnh. Công ty đã xây dựng được uy tín tốt đối với khách hàng tại khu vực Miền Trung và các vùng phụ cận trong thời gian qua, cho nên, việc vừa cạnh tranh, vừa bảo vệ được uy tín của mình, cũng sẽ là áp lực đối với mục tiêu tăng doanh số và lợi nhuận của Công ty.

b. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng. Công ty đã linh hoạt xây dựng những phương án chuyển đổi trước những rủi ro bất khả kháng để hạn chế tối đa những ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 | Thực hiện 2020 | % vượt so với KH 2021 | % tăng so với 2020 |
|---|---------------|----------------|----------------|-----------------------|--------------------|
| Doanh thu thuần | 518.300,0 | 263.034 | 256.045 | (49,3) | 2,7 |
| Lợi nhuận trước thuế | 31.000,0 | 3.523 | 3.815 | (88,6) | (7,7) |
| Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đông công ty mẹ | 28.200,0 | 2.296 | 3.917 | (91,9) | (41,4) |

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất 2021 của Din Capital

2. Tổ chức và nhân sự

a. Ban điều hành

❖ **Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Ông Đặng Tiến Đức**

- Họ và tên: Đặng Tiến Đức
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/11/1977
- Nơi sinh: xã Cửu An, huyện An Khê, tỉnh Gia Lai
- Quốc tịch: Việt Nam

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- CMND số: 201636661, Nơi cấp: CA Đà Nẵng, Ngày cấp: 16/08/2008
- Điện thoại liên hệ: 0903 573 113
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vật liệu xây dựng.
- Khóa học nâng cao: Chứng chỉ quản trị kinh doanh - Highmark Incorporated, Atlanta, Georgia USA.
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|----------------|---|------------------------------------|
| Từ 2000 → 2003 | Công ty Tư vấn, Xây dựng và Đầu tư | Kỹ sư chất lượng |
| Từ 2003 → 2004 | Công ty Tư vấn, Xây dựng và Đầu tư | Trưởng phòng Kiểm soát chất lượng |
| Từ 2004 → 2005 | Công ty tư vấn xây dựng 533 | Trưởng phòng Tư vấn Thí Nghiệm |
| Từ 2005 → 2006 | Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng Đà Nẵng - Sở Xây dựng Đà Nẵng | Trưởng phòng Thí nghiệm vật liệu |
| Từ 2007 → 2010 | Xí nghiệp bê tông Dinco – Công ty cổ phần Dinco | Giám đốc |
| Từ 2010 → nay | Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Din Capital | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 20.651 cổ phần, chiếm 0,23% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao Hội đồng quản trị, lương, thưởng.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có
- ❖ **Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Văn Triều**
 - Họ và tên: Nguyễn Văn Triều
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 16/03/1978
 - Nơi sinh: Đà Nẵng
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 180 Quang Trung, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
 - CMND số: 201410247, Nơi cấp: CA. Đà Nẵng, Ngày cấp: 20/08/2013
 - Điện thoại liên hệ: 0905 135 452
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

- Khóa học nâng cao: Chứng chỉ quản trị kinh doanh - Highmark Incorporated, Atlanta, Georgia USA.
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|----------------------|---|-------------------------|
| Từ 2001 → 2003 | Nhà máy xi măng Cosevco 19 | Cán bộ Kỹ thuật |
| Từ 2003 → 2005 | Xí nghiệp cơ khí xây dựng 591 | Trưởng phòng Kỹ thuật |
| Từ 2005 → 2008 | Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Sico – Pacific | Phó Giám đốc |
| Từ 2008 → 01/2010 | Xí nghiệp bê tông Dinco – Công ty cổ phần Dinco | Trưởng phòng kinh doanh |
| Từ 01/2010 → 04/2011 | Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Din Capital | Trưởng phòng kinh doanh |
| Từ 05/2011 → nay | Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Din Capital | Phó Tổng giám đốc |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 10.666 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Lương, thưởng
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

❖ **Phó Tổng Giám đốc – Bà Nguyễn Thị Thảo**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thảo
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 02/09/1977
- Nơi sinh: Điện Hòa – Điện Bàn – Quảng Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 31, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
- CMND số: 201321988, Nơi cấp: CA. Đà Nẵng, Ngày cấp: 07/08/2008
- Điện thoại liên hệ: 0905 090 195
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Khóa học nâng cao: Chứng chỉ quản trị kinh doanh - Highmark Incorporated, Atlanta, Georgia USA.
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|-------------------|--|-----------------------|
| Từ 2000 → 2003 | Công ty Xây dựng và phục vụ việc làm Thanh niên xung phong – Đà Nẵng | Nhân viên kế toán |
| Từ 2004 → 07/2009 | Công ty cổ phần VinaMobi | Trưởng phòng kế toán. |

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|----------------------|---|-------------------|
| Từ 08/2009 → 01/2010 | Xí nghiệp bê tông Dinco – Công ty cổ phần Dinco | Kế toán trưởng |
| Từ 01/2010 → 11/2014 | Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Din Capital | Kế toán trưởng |
| Từ 01/2014 → nay | Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Din Capital | Phó Tổng giám đốc |

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 3.300 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Số cổ phần sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Lương, thưởng.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

b. **Thay đổi trong ban điều hành năm 2021:** Không có

c. **Chính sách đối với người lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2021, tổng số lao động của Công ty là 176 người, với cơ cấu cụ thể như sau:

| Phân loại Lao động | Số lượng | Tỷ lệ (%) |
|---|----------|-----------|
| ▪ Phân theo trình độ chuyên môn | 176 | 100% |
| - Đại học, trên đại học | 47 | 26,70% |
| - Cao đẳng, Trung cấp | 16 | 9,09% |
| - Trình độ khác | 113 | 64,20% |
| ▪ Phân theo thời hạn hợp đồng lao động | 176 | 100% |
| - HĐLĐ không thời hạn | 129 | 73,30% |
| - HĐLĐ có thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng | 40 | 22,73% |
| - HĐLĐ dưới 12 tháng | 7 | 3,98% |
| ▪ Phân theo hình thức lao động | 176 | 100% |
| - Lao động gián tiếp | 34 | 19,32% |
| - Lao động trực tiếp | 142 | 80,68% |

Chính sách đối với người lao động:

▪ **Chế độ làm việc**

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30'. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh, Công ty có thể yêu cầu cán bộ nhân viên làm thêm giờ và thực hiện các chế độ trợ cấp thêm giờ theo đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết: Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài

ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên được cộng thêm 01 ngày phép.

Nghỉ ốm, thai sản: Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ được nhận trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ nhân viên khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.

▪ **Chính sách tuyển dụng, đào tạo:**

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực phù hợp vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Đào tạo: Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, thường xuyên tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khoá đào tạo chuyên đề để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về lĩnh vực của mình nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Hiện nay Công ty đang chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có bằng Đại học, sau Đại học, ... để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời, công ty chú trọng đào tạo nâng cao chuyên môn, nâng cao tay nghề cho các bộ phận trực tiếp sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, sử dụng hiệu quả máy móc thiết bị của công ty.

Chính sách lương, thưởng:

Chính sách lương: Công ty áp dụng thang bảng lương tiên tiến tự xây dựng phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, người lao động được nhận tiền lương, tiền thưởng... căn cứ vào hợp đồng lao động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả công việc cụ thể của từng người theo Quy chế của Công ty. Từ 1 đến 2 năm, công ty tiến hành điều chỉnh lương cho toàn bộ cán bộ công nhân viên ít nhất một lần nhằm đảm bảo nguồn thu nhập của cán bộ công nhân viên ngày càng cải thiện, tạo sự gắn kết lâu dài của CBCNV với Công ty và thu hút các lao động có tay nghề, trình độ cao. Mức thu nhập bình quân năm 2021 của CBCNV trong công ty là 10.428.000 đồng. Mặc dù năm 2021, công ty bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, liên tiếp nhiều tháng bị đóng cửa hoặc hoạt động hạn chế nhưng thu nhập bình quân năm 2021 trong công ty vẫn tăng 1.100.000 đ/người so với năm 2020.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc, ngoài các quyền lợi được quy định bởi Luật Lao động, cán bộ nhân viên trong Công ty còn được hưởng một số quyền lợi khác như ưu tiên mua cổ phiếu ưu đãi của Công ty khi công ty phát hành cổ phiếu chào bán. Mức độ ưu đãi tùy thuộc vào mức độ đóng góp của bản thân người lao động cho Công ty. Định kỳ hàng tháng, hàng năm căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải

tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí, Công ty sẽ có mức khen thưởng hợp lý. Ngoài ra, công ty còn có chính sách khen thưởng xứng đáng cho các cá nhân tố cáo các hành vi tiêu cực trong công ty.

Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

▪ **Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động:**

Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên. Cùng với đó, để tạo sự thư giãn sau những ngày làm việc vất vả, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận trong Công ty, hàng năm công ty đều tổ chức chương trình Team building, vào các dịp lễ tết Công ty luôn tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các bộ phận. Đồng thời Công ty thường xuyên tổ chức cho CBCNV và người thân trong gia đình đi tham quan, nghỉ mát trong và ngoài nước. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên các hoạt động giao lưu văn hóa, du lịch trong năm 2021 của công ty hầu hết bị hủy bỏ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2021, Công ty đã đầu tư 11 tỷ đồng mua cổ phần của Công ty CP Cosmos Housing. Cosmos Housing là chủ đầu tư Dự án Land Mark Đà Nẵng. Din Capital dự kiến sẽ tiếp tục đầu tư vào dự án này trong năm 2022 và việc đầu tư này sẽ mang về lợi nhuận trong năm 2025.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Hiện nay Công ty có 3 Công ty con:

b.1. Tình hình tài chính của Công ty CP Bê tông Dinco Chu Lai:

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 |
|----------------------|---------------|----------------|
| Doanh thu thuần | | 159,0 |
| Doanh thu tài chính | | 539,0 |
| Doanh thu khác | | 120,0 |
| Lợi nhuận trước thuế | | 603,0 |
| Lợi nhuận sau thuế | | 520,0 |

Nguồn: BCTC kiểm toán 2021 của Công ty CP Bê tông Dinco Chu Lai

b.2. Tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV bê tông Dufago:

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 | % thực hiện so với KH 2021 |
|----------------------|---------------|----------------|----------------------------|
| Doanh thu thuần | 25.000,0 | 15.007,0 | (40,0) |
| Lợi nhuận trước thuế | 500,0 | (21,0) | (104,2) |
| Lợi nhuận sau thuế | 400,0 | (21,0) | (105,3) |

Nguồn: BCTC kiểm toán 2021 của Công ty TNHH MTV bê tông Dufago

b.3. Tình hình tài chính của Công ty TNHH MTV Rofadi:

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 | % thực hiện so với KH 2021 |
|----------------------|---------------|----------------|----------------------------|
| Doanh thu thuần | 30.000,0 | 8.023,0 | (73,3) |
| Lợi nhuận trước thuế | 11.250,0 | 29,7 | (99,7) |
| Lợi nhuận sau thuế | 9.000,0 | 25,6 | (99,7) |

Nguồn: BCTC kiểm toán 2021 của Công ty TNHH MTV Rofadi

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 | % tăng giảm |
|---|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 247.532 | 222.303 | (10,19) |
| Doanh thu thuần | 256.045 | 263.034 | 2,73 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 3.812 | 2.527 | (33,71) |
| Lợi nhuận khác | 3 | 996 | 33.100 |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.815 | 3.523 | (7,65) |
| Lợi nhuận sau thuế | 3.739 | 2.085 | (44,24) |
| Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ | 3.917 | 2.296 | (41,38) |
| Tỷ lệ cổ tức (%/vốn CSH) | 0 | 0 | |

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | DVT | Năm 2020 | Năm 2021 |
|--|-----|----------|----------|
| <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn: | | | |
| TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | Lần | 1.62 | 1,72 |
| Hệ số thanh toán nhanh: | | | |
| TS ngắn hạn - Hàng tồn kho | Lần | 1.38 | 1,59 |

| Các chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2020 | Năm 2021 |
|---|-----|----------|----------|
| Nợ ngắn hạn | | | |
| <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 44.26 | 38,58 |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 79.42 | 62,82 |
| <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> | | | |
| Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | Lần | 9.97 | 13,61 |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | Lần | 1.03 | 1,18 |
| <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | | |
| Hệ số LNST/DTT | % | 1.46 | 0,79 |
| Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu | % | 2.71 | 1,53 |
| Hệ số LNST/Tổng tài sản | % | 1.51 | 0,94 |
| Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ DTT | % | 1.49 | 0,96 |

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất 2021 của Din Capital

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: **8.909.981** cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **8.909.981** cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0** cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông theo danh sách cổ đông chốt gần nhất ngày 16/3/2022:

| Cổ đông | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ (%) | Số lượng cổ đông | | |
|---|------------------|---------------|------------------|------------|------------|
| | | | Tổ chức | Cá nhân | Tổng cộng |
| Cổ đông lớn (sở hữu \geq 5% CP) | 3.657.132 | 41,05 | 1 | 2 | 3 |
| - Trong nước | 3.657.132 | 41,05 | 1 | 2 | 3 |
| - Nước ngoài | - | - | - | - | - |
| Cổ đông nhỏ | 5.252.849 | 58,95 | 6 | 711 | 717 |
| - Trong nước | 5.243.429 | 58,85 | 5 | 707 | 712 |
| - Nước ngoài | 9.420 | 0,11 | 1 | 4 | 5 |
| Tổng cộng | 8,909,981 | 100,00 | | | |

c. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Trong năm 2021, Công ty không có thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e. **Các chứng khoán khác:** không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 | % vượt so với KH 2021 |
|---|---------------|----------------|-----------------------|
| Doanh thu thuần | 518.300,0 | 263.034 | (49,3) |
| Lợi nhuận trước thuế | 31.000,0 | 3.523 | (88,6) |
| Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ | 28.200,0 | 2.296 | (91,9) |
| Tiền lương bình quân/người/tháng | 10.000.000 | 10.428.000 | 4,29 |

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021 của Din Capital

Những nhân tố ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ Thuận lợi:

Thương hiệu lâu năm và uy tín: Sản phẩm của Công ty đã tạo lập được vị thế đối với nhiều nhà thầu, chủ đầu tư về sự ổn định ở mức cao của chất lượng sản phẩm nên đã góp phần vào việc thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Cơ sở sản xuất đồng bộ - hiện đại: Công ty sử dụng những dây chuyền máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất bê tông và vận chuyển bê tông hiện đại, công suất lớn được nhập khẩu từ Singapore, Đức, Hàn Quốc giúp tiết kiệm nhân công vận hành và chi phí vận hành, sản xuất. Các thiết bị đo lường có độ chính xác cao, tạo ra sản phẩm ổn định chất lượng và giảm thiểu rủi ro. Ngoài ra, Công ty còn có công ty con chuyên sản xuất đá nên rất chủ động nguồn nguyên vật liệu đầu vào.

Sự tín nhiệm của tổ chức tín dụng: Din Capital luôn nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức tín dụng, các khoản vay tín dụng luôn được giải ngân đúng, đủ và kịp thời với chi phí vốn hợp lý giúp Công ty luôn đảm bảo kế hoạch sản xuất đề ra cho từng thời điểm.

Nguồn lực con người: Đội ngũ CBCNV Công ty trẻ, ngày một trưởng thành trong công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ, góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp làm tiền đề vững chắc cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Thị trường tiêu thụ sản phẩm: Din Capital có thị trường tiêu thụ sản phẩm trải rộng ở hầu hết khắp các tỉnh, thành ở khu vực Miền Trung, luôn ổn định và tăng trưởng qua các năm.

❖ Khó khăn:

Thiên tai, dịch bệnh: Năm 2021 nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19, Din Capital cũng không ngoại lệ. Nhiều công trình tạm ngưng xây dựng, nhà máy bê tông Din Capital phải đóng cửa và hoạt động hạn chế trong gần 3 tháng.

Thiết bị: Hơn 70% thiết bị cũ đã sử dụng 8-12 năm, nguy cơ hư hỏng đột xuất cao làm ảnh hưởng đến tiến độ cung cấp, uy tín với khách hàng và gánh nặng đầu tư tài chính sửa chữa thay thế. Và trong năm 2021, công ty đã thanh lý 3 máy bơm bê tông cũ, sử dụng không hiệu quả, dự kiến năm 2022 đầu tư lại 1 máy bơm mới hiệu quả hơn.

Sự cạnh tranh: Sự cạnh tranh với các công ty có quy mô tương đồng rất khó khăn và căng thẳng về giá bán và dịch vụ cung cấp, đặc biệt do ảnh hưởng của dịch bệnh trong năm 2021 nên sự cạnh tranh càng khốc liệt hơn.

Chính sách: Chính sách hạn chế tải trọng xe vận tải và hạn chế vào trung tâm từ 6h sáng đến 22h đêm của Đà Nẵng dẫn đến phải làm đêm và tập trung phương tiện nhiều.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: Đồng

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 |
|-----------|------------------------------------|------------------------|------------------------|
| I | Tài sản ngắn hạn | 160,648,426,648 | 139.261.219.318 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 15,762,612,652 | 7.495.085.049 |
| 2 | Đầu tư tài chính ngắn hạn | 1,607,770,000 | 3.210.950.000 |
| 3 | Các khoản phải thu | 117,347,153,312 | 114.916.409.044 |
| 4 | Hàng tồn kho | 23,693,707,368 | 11.057.760.244 |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 2,237,183,316 | 2.581.014.981 |
| II | Tài sản dài hạn | 86,883,126,025 | 83.041.623.043 |
| 1 | Tài sản cố định | 79,281,123,776 | 65.897.246.282 |
| 2 | CP xây dựng cơ bản dở dang | 1,709,172,506 | - |
| 3 | Đầu tư tài chính dài hạn | 160,000,000 | 11.160.000.000 |
| 4 | Tài sản dài hạn khác | 5,732,829,743 | 5.984.376.761 |
| | Tổng cộng tài sản | 247,531,552,673 | 222.302.842.361 |

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021 của Din Capital

Tổng tài sản năm 2021 của Công ty giảm 25,2 tỷ, tương ứng giảm 10,19%, trong đó:

- Cuối năm 2021, việc thoái vốn Công ty Sơn Phước, không còn số liệu hợp nhất từ Sơn Phước đã làm giảm một số khoản mục như: Tiền và các khoản tương đương tiền; hàng tồn kho; Tài sản cố định;
- Tài sản ngắn hạn: giảm 21,4 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ giảm 13,3%. Tài sản ngắn hạn giảm là do Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 8 tỷ, hàng tồn kho giảm 12,6 tỷ. Đầu tư tài chính ngắn hạn thì tăng 1,6 tỷ và phải thu khách hàng tăng 11,7 tỷ.

Khoản phải thu khách hàng tăng 11,7 tỷ chủ yếu là tăng khoản nợ của khách hàng tại Dự án khu công nghệ thông tin với khối lượng bê tông phát sinh rất lớn nhưng khách hàng này đã đảm bảo 100% nợ bằng chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng.

- Tài sản dài hạn giảm 3,8 tỷ đồng, với tỷ lệ giảm 4,4%, là do ghi nhận tài sản cố định và giảm tài sản dở dang 1,7 tỷ.

Ngoài ra, việc thoái vốn Công ty Sơn Phước làm giảm Tài sản cố định nhưng Công ty đã tăng khoản đầu tư tài chính dài hạn bằng việc mua cổ phần của Công ty CP Cosmos Housing với số tiền 11 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: Đồng

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2020 | Năm 2021 |
|-----------|-------------------------------------|------------------------|-----------------------|
| I | Nợ ngắn hạn | 99,066,428,963 | 80.804.991.007 |
| 1 | Phải trả người bán ngắn hạn | 51,475,739,447 | 41.794.309.632 |
| 2 | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 370,715,600 | 827.403.293 |
| 3 | Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước | 841,596,950 | 535.623.040 |
| 4 | Phải trả người lao động | 1,739,619,557 | 1.644.476.644 |
| 5 | Chi phí phải trả ngắn hạn | 185,726,137 | 288.933.635 |
| 6 | Phải trả ngắn hạn khác | 523,019,293 | 467.716.563 |
| 7 | Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 43,373,601,250 | 35.202.126.000 |
| 8 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 556,410,729 | 44.402.200 |
| II | Nợ dài hạn | 10,499,441,100 | 4.968.052.600 |
| 1 | Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 10,499,441,100 | 4.968.052.600 |
| | Tổng cộng nợ phải trả | 109,565,870,063 | 85.773.043.607 |

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2021 của Din Capital

Tổng cộng nợ phải trả cuối năm 2021 giảm 23,8 tỷ đồng so với đầu năm, tương ứng 21,7%. Một phần nguyên nhân giảm là không còn số liệu hợp nhất từ Công ty Sơn Phước và do Công ty đã giảm được các khoản nợ vay và công nợ của nhà cung cấp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Trong năm 2021, công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng làm việc cho một số bộ phận: kế toán, kinh doanh, kỹ thuật, quản lý thiết bị.
- Ngoài việc áp dụng phương pháp quản trị công việc bằng Mục tiêu và các kết quả then chốt (OKRs), công ty đã đào tạo và đưa vào áp dụng chương trình trải nghiệm khách hàng với mục tiêu giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận sản phẩm, dịch vụ và có trải nghiệm tốt khi sử dụng các sản phẩm dịch vụ của Din Capital.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Công ty vẫn giữ vững định hướng đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, mỗi năm sẽ tìm kiếm đối tác nước ngoài để hợp tác đầu tư 1 đến 2 dự án bất động sản. Năm 2022, Din Capital đang chờ hồ sơ pháp lý của dự án để phát hành tăng vốn đầu tư vào 1 dự án căn hộ cao cấp tại Đà Nẵng.
- Tham gia phân phối các căn hộ trong dự án mà Din Capital hợp tác đầu tư, cũng như tìm kiếm các dự án khác có tỷ suất sinh lời cao và pháp lý đầy đủ.
- Ban Giám đốc cùng bộ phận R&D đang tập trung nghiên cứu sản phẩm, công nghệ, thiết bị, vị trí thuê đất và thị trường tiêu dùng trong nước, ngoài nước để đầu tư dự án Nhà máy sản xuất đá ốp lát Thạch Anh nhân tạo khổ lớn. Thời gian dự kiến đầu tư nhà máy năm 2024-2025 với tổng vốn đầu tư khoảng 500 tỷ đồng.
- Lĩnh vực bê tông thương phẩm vẫn tiếp tục là thế mạnh của Công ty với kinh nghiệm hơn 15 năm hoạt động. Ngoài việc tập trung cho các thị trường chính là

Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Công ty vẫn tiếp tục kế hoạch tìm kiếm các dự án công trình xa để lắp dựng trạm trộn di động cung cấp bê tông cho dự án.

- Thúc đẩy nhanh mảng thương mại dịch vụ, tập trung cho việc nhập khẩu các sản phẩm từ nước ngoài về phân phối tại Việt Nam.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Kết quả kinh doanh:

Năm 2021 là năm thứ 2 liên tiếp bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, nền kinh tế toàn cầu bị suy giảm và Din Capital cũng bị ảnh hưởng nặng nề.

Ngoài lĩnh vực sản xuất bê tông thương phẩm, Công ty đã mở rộng ngành nghề kinh doanh sang thương mại nhưng khởi đầu cũng chưa mang lại kết quả theo kế hoạch.

Lĩnh vực đầu tư vào dự án bất động sản tại Đà Nẵng vẫn chưa thực hiện được do dịch bệnh nên việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý dự án bị kéo dài. Theo đó Hội đồng quản trị cũng chưa thực hiện Phương án phát hành tăng vốn đã được thông qua tại Đại hội cổ đông năm 2021. Dự kiến năm 2022 sẽ tiếp tục thực hiện kế hoạch này.

Lĩnh vực thương mại dịch vụ đã hoạt động từ quý 4 năm 2021 và dự kiến sẽ góp một phần lợi nhuận hợp nhất trong năm 2022.

Năm 2021 Din Capital đã đầu tư vào Công ty CP Cosmos Housing 11 tỷ đồng, tương ứng 1.100.000 cổ phần, chiếm 2,673% vốn điều lệ Cosmos Housing. Cosmos Housing là chủ đầu tư dự án căn hộ cao cấp Land Mark tại Đà Nẵng, gồm 2 tòa tháp đôi 1 tòa cao 31 tầng và 1 tòa cao 39 tầng, dự kiến sẽ mang lại lợi nhuận trong năm 2025

Tổng kết năm 2021, doanh thu hợp nhất của công ty đạt 263 tỷ đồng, thực hiện được 51% doanh thu kế hoạch, tăng 2,7% so với năm 2020.

Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ đạt 2,3 tỷ, thực hiện được 8,1% kế hoạch và giảm 41% so với năm 2020.

b. Văn hóa công ty:

Din Capital thành công dựa trên nền tảng kinh doanh trung thực và đạo đức. Chính sách đạo đức của Din Capital là các chuẩn mực, nguyên tắc mà mọi nhân viên bắt buộc phải tuân thủ nếu muốn làm việc tại Din Capital. Chính sách đạo đức không chỉ giúp cho Din Capital phát triển bền vững mà còn bảo vệ quyền lợi của khách hàng, đồng thời khẳng định nhân cách, giá trị của nhân viên Din Capital. Qua từng năm, chính sách đạo đức trong văn hóa công ty được giữ vững và ngày càng khẳng định giá trị công ty.

c. Phát triển khách hàng:

Mục tiêu của công ty trong năm 2021 mở rộng thị trường Phú Yên, cung cấp bê tông cho các khách hàng trong khu vực này nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid và vướng pháp lý của quỹ đất cụm công nghiệp Nam Bình nên mục tiêu vẫn chưa thực hiện được.

Tại các thị trường Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Lăng Cô (Huế) các công trình cũng bị ảnh hưởng bởi đại dịch nên tạm dừng xây dựng, tạm dừng khởi công nên công ty chỉ phát triển thêm được một số ít khách hàng mới.

d. Công tác giám sát tài chính:

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp tài chính với Ban điều hành định kỳ hàng quý để phân tích các số liệu bán hàng, số liệu tài chính... để Ban điều hành có chính sách bán hàng, chính sách thu nợ và quản lý chi phí hợp lý nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh cao nhất.

e. Công tác công bố thông tin:

Công ty đã chấp hành tốt các quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và pháp luật hiện hành. Việc cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời đã đáp ứng nhu cầu theo dõi nắm bắt thông tin của các nhà đầu tư, cổ đông công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021. Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi tình hình dịch bệnh Covid-19, nhưng Ban điều hành nỗ lực hết mình, đưa ra các giải pháp tối ưu để hạn chế sự ảnh hưởng của dịch bệnh, thực hiện 10 chuyển của Din Capital để sống chung với Covid.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Ban Tổng Giám đốc có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, duy trì các cuộc họp giao ban hàng tháng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đề ra kế hoạch chi tiết cho các phòng ban trong tháng tiếp theo, đồng thời giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Giám đốc đã báo cáo đầy đủ, chính xác và kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cho HĐQT để thực hiện công bố thông tin cho Cổ đông và cơ quan quản lý theo quy định của pháp luật.

Việc duy trì và phát triển văn hóa công ty, các giá trị cốt lõi, trong đó chính sách đạo đức được đặt lên hàng đầu mang lại niềm tin cho khách hàng, nâng cao giá trị công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Thực hiện định hướng kinh doanh trong chiến lược 10 năm mà HĐQT đã trình bày trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ngoài lĩnh vực bê tông thương phẩm, kinh doanh vật liệu xây dựng và các thiết bị khác thì năm 2022 và các năm đến, Công ty vẫn giữ vững định hướng đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, mỗi năm sẽ tìm kiếm đối tác nước ngoài để hợp tác đầu tư 1 đến 2 dự án bất động sản.

- Về lĩnh vực đầu tư bất động sản: Din Capital sẽ đầu tư 180 tỷ vào dự án Căn hộ cao cấp tại Đà Nẵng. Dự kiến đợt 1 đầu tư 90 tỷ được thực hiện vào quý 2/2022, đợt 2 đầu tư 90 tỷ vào quý 1/2023. Dự án này mang lại khoảng 150 tỷ lợi nhuận vào năm 2025.

- Din capital cũng đã ký kết Biên bản ghi nhớ với một công ty Nhật Bản là Công ty TNHH Sun Frontier Fudousan để tìm kiếm cơ hội phát triển và cung cấp các chung cư chất lượng cao tại Việt Nam, mang thương hiệu HIYORI.

- Ngoài ra, công ty Rofadi sẽ tham gia phân phối căn hộ mà Din Capital hợp tác đầu tư và cũng như các dự án khác, dự kiến mang về 10 tỷ đồng lợi nhuận trong riêng năm tài chính 2022.

- Lĩnh vực bê tông thương phẩm vẫn tiếp tục là thế mạnh của Công ty với kinh nghiệm hơn 15 năm hoạt động. Ngoài việc tập trung cho các thị trường chính là Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Công ty vẫn tiếp tục kế hoạch tìm kiếm các dự án công trình xa để lắp dựng trạm trộn di động cung cấp bê tông cho dự án. Kế hoạch năm 2022, lĩnh vực bê tông thương phẩm đạt 300 tỷ doanh thu và đạt 18 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

- Chiến lược của HĐQT trong lĩnh vực thương mại: ngoài việc đa dạng thêm sản phẩm thì tiến đến nhập khẩu các sản phẩm, thiết bị từ nước ngoài về phân phối tại Việt Nam. Dự kiến năm 2022, doanh thu lĩnh vực thương mại đạt 80 tỷ, mang về 7 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 hợp nhất:

| Stt | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2022 | % tăng giảm so với 2021 |
|-----|---|------|-----------------|-------------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Đồng | 374.000.000.000 | 42% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ | Đồng | 35.000.000.000 | 1.423% |
| 3 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | % | 15%/VCSH | |

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó: 01 chủ tịch, 04 thành viên (02 thành viên không điều hành) với nhiệm kỳ 05 năm (2020-2024).

| TT | Họ và tên | Chức vụ trong HĐQT | Tỷ lệ số hũu cổ phiếu đến 16/3/2022 | Chức danh TV HĐQT năm giữ tại công ty khác |
|----|-------------------------|--------------------|-------------------------------------|--|
| 1 | Ông Lê Trường Kỹ | Chủ tịch | 13,14% | <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco - Thành viên HĐQT Công ty CP sách và thiết bị trường học Đà Nẵng - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư Plutus Việt Nam |
| 2 | Bà Huỳnh Phước Huyền Vy | Phó chủ tịch | 6,17% | <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT Công ty CP sách và thiết bị trường học Đà Nẵng - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco |

| TT | Họ và tên | Chức vụ trong HĐQT | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đến 16/3/2022 | Chức danh TV HĐQT nắm giữ tại công ty khác |
|----|------------------------|--------------------|-------------------------------------|---|
| | | | | - Thành viên HĐQT Công ty CP đầu tư Plutus Việt Nam - Thành viên HĐQT Công ty Cổ Xây dựng FIDI |
| 3 | Ông Đặng Tiến Đức | Phó chủ tịch | 0,23% | - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Khoáng sản Sơn Phước |
| 4 | Ông Đinh Ngọc Đạm | Thành viên | 0,07% | |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Kim Liên | Thành viên | 0,49% | Giám đốc Công ty TNHH kinh doanh tổng hợp Ân Điện |

Trong đó, Ông Đinh Ngọc Đạm và bà Nguyễn Thị Kim Liên đã gửi đơn từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị vào ngày 14/3/2022 và sẽ được HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 2 thành viên Hội đồng quản trị.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động định hướng, giám sát thông qua các cuộc họp và ban hành các nghị quyết quan trọng. HĐQT đã tổ chức 12 phiên họp với tất cả thành viên tham dự đầy đủ, các nội dung biểu quyết đều có tính thống nhất cao. Cụ thể:

Số buổi họp của Hội đồng quản trị:

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp HĐQT | Tỷ lệ tham dự họp |
|----|-------------------------|-----------------|------------------|-------------------|
| 1 | Bà Huỳnh Phước Huyền Vy | Chủ tịch HĐQT | 12/12 | 100% |
| 2 | Ông Đặng Tiến Đức | Phó CT HĐQT | 12/12 | 100% |
| 3 | Ông Lê Trường Kỳ | Thành viên HĐQT | 12/12 | 100% |
| 4 | Ông Đinh Ngọc Đạm | Thành viên HĐQT | 12/12 | 100% |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Kim Liên | Thành viên HĐQT | 12/12 | 100% |

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

| STT | Số nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỉ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|--|--------------------|
| 1 | 01/2021/NQ-HĐQT | 19/01/2021 | Góp vốn thành lập Công ty TNHH Một thành viên Rofadi | 100% |
| 2 | 01A/2020/NQ-HĐQT | 26/01/2021 | Thực hiện giao dịch mua bán giữa Công ty với người có liên quan của người nội bộ Công ty | 100% |
| 3 | 02/2021/NQ-HĐQT | 24/02/2021 | Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 | 100% |
| 4 | 03/2021/NQ-HĐQT | 02/03/2021 | Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (điều chỉnh ngày đăng ký cuối cùng và thời gian tổ chức đại hội) | 100% |
| 5 | 04A/2021/NQ-HĐQT | 09/03/2021 | Thông qua phương án mua lại cổ phiếu Công ty làm cổ phiếu quỹ | 100% |
| 6 | 04/2021/NQ-HĐQT | 29/03/2021 | Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp cho Công ty con trực thuộc | 100% |
| 7 | 05/2021/NQ-HĐQT | 26/04/2021 | Bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024 | 100% |
| 8 | 07/2021/NQ-HĐQT | 05/05/2021 | Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty và chuyển nhượng vốn góp Công ty con | 100% |
| 9 | 08/2021/ NQ-HĐQT | 15/08/2021 | Góp vốn thành lập Công ty TNHH MTV Bê tông Dufago | 100% |
| 10 | 09/2021/ NQ-HĐQT | 13/07/2021 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán | 100% |
| 11 | 10/2021/ NQ-HĐQT | 20/10/2021 | Mua cổ phần của Công ty cổ phần Cosmos Housing | 100% |
| 12 | 11/2021/ NQ-HĐQT | 03/11/2021 | Điều chỉnh loại chứng khoán từ loại “Chuyển nhượng có điều kiện” sang loại “Chuyển nhượng tự do”. | 100% |

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 04 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm (2020-2024):

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Số cổ phiếu sở hữu đến 16/3/2022 | Tỷ lệ sở hữu đến ngày 16/3/2022 |
|----|---------------------------|----------------|--|---------------------------------------|
| 1 | Ông Lê Anh Long | Trưởng BKS | 5.500 | 0,06% |
| 2 | Ông Chu Văn Tuấn | Thành viên BKS | 0 | 0 |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Minh Phượng | Thành viên BKS | 294.470 | 3,3% |
| 4 | Ông Trần Cảnh Thành | Thành viên BKS | 0 | 0 |

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

❖ Hoạt động trong năm của Ban kiểm soát

Trong năm 2021, với quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động sau:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và đóng góp ý kiến cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về các hoạt động của Công ty trong năm 2021.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Công ty trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc năm 2021, cụ thể:
 - + Kiểm tra Báo cáo tài chính tháng, quý và năm 2021 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.
 - + Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
 - + Giám sát việc thực hiện, góp ý sửa đổi bổ sung các quy trình của Công ty (Quy trình nhập xuất kho Nguyên vật liệu, hàng hóa; Quy trình kiểm kê hàng tồn kho;...)
- Xem xét, rà soát và kiểm tra chứng từ kế toán, hạch toán kế toán và các tài liệu khác trong năm 2021.
- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2021.

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, Báo cáo giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc với Đại hội đồng cổ đông thường niên.

❖ **Các cuộc họp của Ban kiểm soát**

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức họp 5 buổi để đánh giá kết quả hoạt động của Công ty và các công ty trực thuộc, cũng như đề xuất HĐQT các nội dung thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

Các cuộc họp có đầy đủ 100% thành viên Ban kiểm soát dự họp và thống nhất thông qua các nội dung.

❖ **Đánh giá của Ban kiểm soát đối với HĐQT**

Ban kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm 2021, cụ thể Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

- Thông qua chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- Quyết định phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm Định Giá Và Tư Vấn Ecovis AFA Việt Nam để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2021.
- Quyết liệt chỉ đạo công tác thu hồi công nợ đến Ban giám đốc và các phòng ban liên quan.
- Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên toàn cầu với những biến thể mới, cản trở sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam nói chung và ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng của Công ty. Trước tình hình đó, Hội

đồng quản trị thường xuyên họp chỉ đạo kịp thời Ban giám đốc xem xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các giải pháp đẩy mạnh sản xuất và bán hàng qua mỗi đợt dịch, tiết kiệm chi phí từ khâu mua vật tư, vật liệu đầu vào đến cải tiến kỹ thuật sản xuất, tổ chức các buổi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng bán hàng cho cán bộ nhân viên... từ đó đã cải thiện được phần nào những khó khăn trong năm vừa qua.

❖ ***Đánh giá của Ban kiểm soát đối với Ban Tổng giám đốc và các bộ quản lý khác***

Ban giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền, cụ thể:

- Tổ chức quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.
- Thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021.
- Ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm Định Giá Và Tư Vấn Ecovis AFA Việt Nam để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2021.
- Ký hợp đồng tín dụng vay vốn ngân hàng đúng theo ủy quyền của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức đào tạo cho các bộ phận về phân loại khách hàng để sàng lọc và áp dụng các chính sách bán hàng cụ thể đối với từng đối tượng khách hàng, nâng cao doanh số và hạn chế tối đa các khoản nợ xấu cho Công ty.

Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý đã nỗ lực trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đem lại kết quả tốt nhất cho Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

ĐVT: đồng

| TT | Họ và tên | Thù lao HĐQT, BKS | Lương năm 2021 | Thưởng năm 2021 | Tổng cộng |
|------------|--------------------------|----------------------|-------------------|--------------------|-------------|
| I | Hội đồng quản trị | | | | |
| 1 | Lê Trường Kỳ | 100.000.000 | | 1.000.000 | 101.000.000 |
| 2 | Huỳnh Phước Huyền Vy | 92.000.000 | | 1.000.000 | 93.000.000 |
| 3 | Đặng Tiến Đức | 72.000.000 | | | 72.000.000 |
| 4 | Đinh Ngọc Đạm | 72.000.000 | | 1.000.000 | 73.000.000 |
| 5 | Nguyễn Thị Kim Liên | 72.000.000 | | 1.000.000 | 73.000.000 |
| II | Ban kiểm soát | | | | - |
| 1 | Lê Anh Long | 60.000.000 | | | 60.000.000 |
| 2 | Chu Văn Tuấn | 36.000.000 | | | 36.000.000 |
| 3 | Nguyễn Thị Minh Phượng | 36.000.000 | | | 36.000.000 |
| 4 | Trần Cảnh Thành | 36.000.000 | | | 36.000.000 |
| III | Ban Tổng giám đốc | | | | - |
| 1 | Đặng Tiến Đức | | 611.452.191 | 2.000.000 | 613.452.191 |
| 2 | Nguyễn Văn Triều | | 307.216.837 | 2.000.000 | 309.216.837 |
| 3 | Nguyễn Thị Thảo | | 232.207.955 | 2.000.000 | 234.207.955 |

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm |
|-----|----------------------|---------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỉ lệ | Số cổ phiếu | Tỉ lệ | |
| 1 | Huỳnh Phước Huyền Vy | PCT HĐQT | 365,536 | 4.1% | 549,736 | 6.17% | Mua |
| 2 | Lê Trường Kỳ | Chủ tịch HĐQT | 947,940 | 10.64% | 1,170,740 | 13.14% | Mua |
| 3 | Đinh Ngọc Đạm | TV HĐQT | 166,650 | 1.87% | 10,650 | 0.11% | Bán |
| 4 | Nguyễn Thị Kim Liên | TV HĐQT | 110,000 | 1,23% | 54,400 | 0.61% | Bán |

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- ❖ **Giao dịch với Cổ đông lớn - Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco:**

- Trong năm 2021, Công ty Din Capital đã bán hàng cho Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco với tổng giá trị là 59.429.546.214 đ
- Ngoài ra, trong năm 2021, Công ty cũng đã mua hàng của Công ty CP kỹ thuật xây dựng Dinco với tổng giá trị mua hàng là 396.000.000 đ.

❖ **Giao dịch với Công ty con:**

- Giao dịch với Công ty CP Bê tông Dinco Chu Lai:
Trong năm 2021, Công ty đã mua hàng của Công ty Bê tông Dinco Chu Lai với tổng giá trị mua hàng là 550.647.933 đ
- Giao dịch với Công ty TNHH MTV bê tông Dufago:
Trong năm 2021, Công ty đã bán hàng cho Công ty TNHH MTV bê tông Dufago với tổng giá trị là 16,476,581,100 đ.
- Giao dịch với Công ty TNHH MTV Rofadi:
Trong năm 2021, Công ty đã bán hàng cho Công ty TNHH MTV Rofadi với tổng giá trị là 375,459,920 đ

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Tổ chức Họp đại hội cổ đông thường niên năm 2021 đúng quy định.
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2021 hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. HĐQT và BKS đã tiến hành các cuộc họp thường xuyên, nghiêm túc theo quy chế làm việc để đánh giá hoạt động trong kỳ cũng như đưa ra kế hoạch hoạt động cho kỳ tiếp theo. Thông qua các kỳ họp, HĐQT đã đưa ra những quyết định kịp thời, đúng đắn theo nguyên tắc quản trị doanh nghiệp.
- Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện Công bố thông tin định kỳ cũng như bất thường đúng quy định.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán – thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam (trích trong Báo cáo Kiểm toán)

“Ý kiến của Kiểm toán viên trên BCTC hợp nhất: Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

“Ý kiến của Kiểm toán viên trên BCTC riêng của Công ty mẹ: Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Toàn văn Báo cáo kiểm toán độc lập được đăng tải cùng với Báo cáo tài chính được kiểm toán trên website của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Din Capital theo địa chỉ: www.dufago.com.vn /www.dincapital.com

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo tài chính bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các Thuyết minh Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 của Công ty được đăng tải trên Website của Công ty Tập đoàn đầu tư Din Capital theo địa chỉ: <https://dufago.com.vn/bao-cao-tai-chinh/>

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ DIN CAPITAL
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



LÊ TRƯỜNG KỶ